

Số: 2387/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016 – 2020: “Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển”, mã số: KC.09/16-20

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BKHHCN ngày 12/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về Quy định tổ chức quản lý các Chương trình khoa học và công nghệ cấp Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26/5/2014 và Thông tư số 03/2017/TT-BKHHCN ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26/5/2014 quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2686/QĐ-BKHHCN ngày 05/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Danh mục các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 589/QĐ-BKHHCN ngày 25/3/2016 về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020: “Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển”, mã số: KC.09/16-20;

Căn cứ các Quyết định số 1690/QĐ-BKHHCN ngày 27/6/2017, Quyết định số 1691/QĐ-BKHHCN ngày 27/6/2017, Quyết định số 1692/QĐ-BKHHCN ngày

27/6/2017 về việc thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN năm 2018 thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia, mã số KC.09/16-20;

Xét kết quả làm việc của các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016 – 2020: “Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển”, mã số: KC.09/16-20;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính và Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục 14 (mười bốn) nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016 – 2020: “Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển”, mã số: KC.09/16-20, bắt đầu thực hiện từ năm 2018.

(Chi tiết trong Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước phối hợp với Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức Hội đồng tuyển chọn và Tổ thẩm định kinh phí các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTC.

KT, BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phạm Công Tạc

Trích lục

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2016 – 2020: “NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ QUẢN LÝ BIỂN, HẢI ĐẢO VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN”, MÃ SỐ KC.09/16-20

(Kèm theo Quyết định số 2387/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
III	Lĩnh vực Điều kiện tự nhiên, tài nguyên, môi trường biển và công nghệ khai thác biển			
2.	Nghiên cứu cơ chế phát tán nguồn giống và tính liên kết quần thể nguồn lợi nâng cao hiệu quả quản lý các khu bảo tồn vùng biển ven bờ từ Quảng Trị đến Kiên Giang	<ol style="list-style-type: none">Có được cơ sở khoa học về cơ chế phát tán nguồn giống và tính liên kết quần thể nguồn lợi quan trọng của các khu bảo tồn và vườn quốc gia biển từ Quảng Trị đến Kiên Giang;Xác định được phạm vi ưu tiên bảo vệ các bãi giống quan trọng của các khu bảo tồn và vườn quốc gia biển nghiên cứu;Đề xuất được mô hình và giải pháp bảo tồn và khai thác hợp lý nguồn lợi trên cơ sở tính liên kết quần thể giữa các khu bảo tồn và vùng biển lân cận.	<ol style="list-style-type: none">Bộ hồ sơ về hiện trạng nơi sinh cư (habitat), yếu tố môi trường liên quan, thành phần loài, mật độ, trữ lượng, khu vực phân bố, mùa vụ xuất hiện nguồn giống và nguồn lợi của các nhóm hải sản quan trọng tại các khu vực nghiên cứu trọng điểm lựa chọn (các khu bảo tồn trong vùng nghiên cứu);Báo cáo phân tích đánh giá cơ chế phát tán nguồn giống giữa các khu vực nghiên cứu lựa chọn;Báo cáo phân tích đánh giá tính liên kết quần thể của một số nhóm nguồn lợi quan trọng trong vùng nghiên cứu;Tập bản đồ xác định không gian phát tán và khu vực ưu tiên bảo vệ tại các khu bảo tồn biển và vùng kế cận trong vùng biển ven bờ từ Quảng Trị đến Kiên Giang (toàn vùng tỷ lệ 1/500.000; từng khu vực cụ thể tỷ lệ 1/50.000 – 1/25.000);	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
			<p>5. Đề xuất thiết lập một số khu bảo vệ nguồn giống thủy sản gắn kết giữa các khu bảo tồn và nguồn lợi;</p> <p>6. Xây dựng 01 mô hình trình diễn về quản lý hiệu quả khu bảo tồn trong vùng nghiên cứu;</p> <p>7. Công bố các bài báo đăng trên các tạp chí khoa học quốc gia và quốc tế có uy tín;</p> <p>8. Góp phần đào tạo Thạc sỹ, Tiến sỹ theo các nội dung có liên quan.</p>	